

Số: /BC-HĐTĐ

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Cơ sở giống lâm nghiệp Tùng Khang

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 8760-1:2017 Giống cây lâm nghiệp - Vườn cây đầu dòng - Phần 1: Nhóm các loài keo và bạch đàn ban hành tại Quyết định số 2980/QĐ-BKHHCN ngày 31/10/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Cơ sở giống lâm nghiệp Tùng Khang, nộp qua Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh ngày 20/3/2023, có mã hồ sơ: 000.00.10.H08-230320-0020.

Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kiểm tra hồ sơ và kiểm tra hiện trường nguồn giống đề nghị công nhận, kết quả như sau:

1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản số 01/CSTK ngày 12/3/2023 của Cơ sở giống lâm nghiệp Tùng Khang về việc công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

b) Báo cáo Kỹ thuật về nguồn giống số 02/CSTK ngày 12/3/2023 của Cơ sở giống lâm nghiệp Tùng Khang; Bản đồ tỷ lệ 1:2.000 hệ VN 2000 múi 3 độ.

c) Hồ sơ nguồn gốc vật liệu giống: Cây giống để trồng cây đầu dòng là cây Keo lai nuôi cấy mô dòng AH1, Cơ sở giống lâm nghiệp Tùng Khang tự sản xuất từ cây mô mầm mua của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Bộ, theo Hóa đơn GTGT số 00000659 ngày 12/10/2022, số lượng 5.000 cây, kèm Biên bản giao nhận cây giống trong bình, phiếu xuất kho, bản kê vật liệu giống đối với cây giống trong bình mô.

2. Địa điểm, diện tích, loài cây đầu dòng

a) Địa điểm: Khoảnh 5, tiểu khu 326, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước (Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X=593243-593291, Y=1524830-1524862).

b) Diện tích: 0,12 ha.

c) Cây đầu dòng: cây Keo lai, dòng AH1.

3. Chỉ tiêu kỹ thuật và khả năng cung cấp hom

a) Mật độ trồng ban đầu: 41.666 cây/ha; Mật độ hiện tại: 40.000 cây/ha.

b) Tình hình sinh trưởng của cây trồng: Trung bình.

c) Thời gian trồng: Tháng 02 năm 2023.

d) Khả năng cung cấp hom: Khoảng 960.000 hom/năm.

4. Kết luận và kiến nghị

a) Hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Cơ sở giống lâm nghiệp Tùng Khang, phù hợp với khoản 2 Điều 11 Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Hội đồng thẩm định thống nhất trình Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp cho Cơ sở giống lâm nghiệp Tùng Khang, cụ thể:

- Loài cây, dòng: Keo lai, dòng AH1.

- Diện tích: 0,12 ha.

- Loại hình nguồn giống: Vườn cây đầu dòng.

- Mã số nguồn giống: **D.35.99**.

- Địa điểm: Khoảnh 5, tiểu khu 326, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước (Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X=593243-593291, Y=1524830-1524862).

- Phạm vi sử dụng của nguồn giống: Cây con sản xuất ra dùng cho trồng rừng.

- Thời gian sử dụng nguồn giống: 34 tháng kể từ khi có quyết định công nhận.

- Số lượng tối đa vật liệu giống có thể cung cấp trong năm: Khoảng 960.000 hom/năm.

Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kính báo cáo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐTĐ, SDPTR.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nguyễn Thị Anh Nguyễn
Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm